

Bản án số: 33/2025/HS-ST
Ngày: 22/12/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13 - HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đào Quang Khuyển.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Văn Hoá, ông Vương Quốc Quý.

- **Thư ký phiên toà:** Ông Bùi Hoàng Anh - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 13 - Hải Phòng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 - Hải Phòng tham gia phiên toà:** Ông **Khuong Viêt Xuân** - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2025, tại Trụ sở Toà án, Tòa án nhân dân khu vực 13 - Hải Phòng mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 36/2025/TLST-HS ngày 05 tháng 12 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2025/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

Trần Văn C, sinh ngày 06/12/1986, tại xã T, thành Phố Hải Phòng; Căn cước công dân: 030086011265; Nơi thường trú và chỗ ở: **Thôn A, xã T, thành phố Hải Phòng**; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Văn V và bà Vũ Thị D; Tiền án: Không; Tiền sự: Toà án nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Văn C theo Quyết định số 06/2023/QĐ-TA ngày 27/6/2023, thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 21 tháng kể từ ngày 08/6/2023.

Nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 24/2013/HSST ngày 04/4/2013 của Toà án nhân dân huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo đã chấp hành xong bản án ngày 11/4/2015.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01/10/2025, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2, Công an thành phố H, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trần Văn C, sinh năm 1986, trú tại thôn A, xã T, thành phố Hải Phòng là đối tượng đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện tại xã T, thành phố

Hải Phòng theo Quyết định số 18/QĐ-UBND ngày 14/3/2025 quản lý sau cai nghiện ma túy của UBND xã T (nay là xã T), thời hạn quản lý từ ngày 14/3/2025 đến hết ngày 14/3/2027.

Hồi 10 giờ 00 phút ngày 26/9/2025, Công an xã T, thành phố Hải Phòng tiến hành triệu tập Trần Văn C đang thuộc diện quản lý sau cai nghiện ma túy để kiểm tra chất ma túy trong cơ thể. Quá trình làm việc, Công an xã T phối hợp với Trạm y tế xã Thanh Miện số 1 tiến hành xét nghiệm ma túy trong cơ thể đối với Trần Văn C, kết quả: Trần Văn C dương tính với chất ma túy (Heroin/morphin). Công an xã T đã tiến hành thu giữ mẫu nước tiểu của Chuyển và niêm phong gửi giám định.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Văn C khai nhận: Khoảng 14 giờ ngày 25/9/2025, C đi từ nhà bố mẹ vợ ở thôn V, xã T ra ngã tư N thuộc địa phận thôn V, xã T, thành phố Hải Phòng đi nhờ xe một người đàn ông không quen biết đến khu vực xã B, thành phố Hải Phòng với mục đích mua ma túy để sử dụng. Tại bờ sông thuộc xã B, C gặp một người đàn ông không quen biết và hỏi mua ma túy với giá 100.000 đồng. Người đàn ông này đưa cho C 01 gói giấy bạc, màu trắng kích thước khoảng 1,5x1,0cm bên trong có chất bột dạng cục màu trắng, Chuyển biết đây là ma túy Heroin, đồng thời xin 01 bơm kim tiêm và 01 lọ nước cất. Sau đó, C đi nhờ xe một người không quen biết quay về xã T và xuống gần nghĩa trang thôn L, xã T, thành phố Hải Phòng. Tại đây, C một mình vào bên trong nghĩa trang, dùng bơm kim tiêm hòa tan số ma túy vừa mua với nước cất rồi tiêm trực tiếp vào bắp tay phải, sử dụng hết số ma túy trên. Sau khi sử dụng, C vứt bỏ dụng cụ sử dụng ma túy (mảnh giấy bạc, ống kim tiêm, lọ nước cất) xuống mé sông gần đó và quay về nhà bố mẹ vợ. Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 26/9/2025, Công an xã T tiến hành triệu tập Chuyển lên làm việc. Quá trình làm việc Chuyển tự nguyện khai báo với Cơ quan Công an đã sử dụng chất ma túy như nêu trên.

Tại kết luận giám định số 982/KL-KTHS ngày 29/9/2025 của Phòng K Công an thành phố H kết luận: Mẫu nước tiểu ghi tên Trần Văn C gửi giám định tìm thấy chất ma túy, loại: Morphine (Morphine là sản phẩm chuyển hoá khi con người sử dụng chất ma túy loại Heroine, thuốc phiện và các chế phẩm từ thuốc phiện hoặc trực tiếp M).

Tại Bản cáo trạng số 18/CT-VKS-KV13 ngày 04/12/2025 Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 - Hải Phòng truy tố bị cáo **Trần Văn C** về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2025.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Phòng K Công an thành phố H. Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện

kiểm sát nhân dân khu vực 13 - Hải Phòng đã truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt với mức án thấp nhất.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 - Hải Phòng thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa trình bày quan điểm giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố. Trên cơ sở phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả, điều kiện, nguyên nhân phạm tội, nhân thân của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Về tội danh: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Văn C phạm tội Sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2025.

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2025; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Trần Văn C từ 02 năm 01 tháng đến 02 năm 04 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 01/10/2025.

3. Về xử lý vật chứng: Không.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Trần Văn C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo **Trần Văn C** tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Biên bản xác định hiện trường, Sơ đồ hiện trường, Kết luận giám định, Biên bản làm việc xác định hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Hồ sơ quản lý sau cai nghiện ma túy và các tài liệu khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: **Trần Văn C** là đối tượng đang chấp hành Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy, thời hạn quản lý sau cai nghiện từ ngày 14/3/2025 đến hết ngày 14/3/2027. Ngày 25/9/2025, tại khu vực nghĩa trang T thuộc xã T, thành phố Hải Phòng, **Trần Văn C** đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, loại Heroin bằng hình thức chích vào cơ thể.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo đã đủ tuổi và có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được ma túy là chất gây nghiện có tác hại lớn không chỉ đến sức khỏe con người mà còn là nguyên nhân gây phát sinh các loại tội phạm khác, đồng thời xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo đang trong thời hạn bị quản lý sau cai nghiện ma túy đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, loại Heroin bằng hình thức chích vào cơ thể nên hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”, quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2025. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 - Hải Phòng truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về nhân thân các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Về nhân thân, bị cáo có nhân thân xấu. Năm 2013 bị Tòa án nhân dân huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện đạo đức bản thân mà nay lại cố ý thực hiện hành vi phạm tội, ý thức chấp hành pháp luật kém. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi đã phạm nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ Luật Hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Căn cứ vào nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng với mức hình phạt tù tương xứng để giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời phục vụ công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với công cụ sử dụng ma túy gồm: Mảnh giấy bạc đựng ma túy; 01 ống bơm kim tiêm; 01 lọ nước cất bị cáo đã sử dụng hết vớt ở mé sông cạnh nghĩa trang T, xã T gần nơi bị cáo sử dụng ma túy ngày 25/9/2025. Cơ quan Điều tra đã tiến hành truy tìm công cụ sử dụng ma túy trên, kết quả không tìm thấy.

[7] Đối với người nam giới bán ma túy cho bị cáo Trần Văn C ngày 25/9/2025, quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ của người bán ma túy cho bị cáo nên Hội đồng xét xử không có căn cứ xem xét xử lý.

[8] Đối với hai người cho bị cáo Trần Văn C đi nhờ xe nhưng không biết bị cáo C đi mua ma túy và không biết bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy nên Hội đồng xét xử không có căn cứ xử lý.

[9] Bị cáo Trần Văn C khai nhận có một số lần đi mua ma túy về sử dụng một mình nhưng không biết tên, tuổi, địa chỉ người bán ma túy, không nhớ số lượng, thời gian, địa điểm mua ma túy, Cơ quan Điều tra không chứng minh được nên Hội đồng xét xử không có căn cứ xử lý.

[10] Về án phí: Bị cáo **Trần Văn C** bị kết án, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 256a Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2025, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Điều 136; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo **Trần Văn C** phạm tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo **Trần Văn C 02 (Hai) năm 03 (Ba)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam **01/10/2025**.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

3. Về án phí: Bị cáo **Trần Văn C** phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án **trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm**.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND khu vực 13;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Phòng HSNV Công an thành phố Hải Phòng;
- CQCSĐT Công an thành phố Hải Phòng.
- CQ THAHS Công an thành phố Hải Phòng;
- Trại tạm giam số 2 Công an TP Hải Phòng;
- Thi hành án dân sự, thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN**

Đào Quang Khuyến